

Số: *2080* /QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày *30* tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua
“Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên,
giai đoạn 2026 - 2030**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV; Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 23/9/2025 Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 06-NQ/HNDTW ngày 05/02/2025 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về “Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trong giai đoạn mới”;

Căn cứ Quyết định số 181-QĐ/HNDTW ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc ban hành Quy định công nhận danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp; Quyết định số 2103-QĐ/HNDTW ngày 03/11/2025 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định công nhận danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 181-QĐ/HNDTW ngày 20/02/2024 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Đề án số 20-ĐA/TU ngày 11/12/2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển toàn diện khu vực nông thôn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 13/2026/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 626/TTr-SNV ngày 21/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, địa phương; đơn vị thành viên các cụm, khối thi đua trực thuộc tỉnh; các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Ban TĐKT Trung ương;
 - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Báo và phát thanh, truyền hình TN;
 - Trung tâm Thông tin tỉnh;
 - Ban TĐKT tỉnh;
 - Lưu: VT, NC. 
- Huyenntt\TĐKT\Quyếtđinh.

CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2080/QĐ-UBND ngày 30/6/2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

Công tác Hội và phong trào nông dân trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2020 - 2025 đã phát triển theo hướng thiết thực, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; từng bước khẳng định vai trò của Hội là lực lượng nòng cốt trong xây dựng nông thôn mới, phát triển nông nghiệp hiện đại và xây dựng giai cấp nông dân thời kỳ mới. Diện mạo nông thôn có nhiều đổi mới, kết cấu hạ tầng được đầu tư và phát triển, các hình thức tổ chức sản xuất ở nông thôn đa dạng, hình thành các mô hình hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, bền vững; kinh tế phát triển theo hướng tăng công nghiệp, dịch vụ; hội viên, nông dân và nhân dân tích cực tham gia các chương trình, dự án phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội vùng nông thôn, thực hiện kiên cố hoá, bê tông hoá cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu đời sống và sản xuất của nông dân, môi trường nông thôn được cải thiện; an ninh, trật tự cơ bản được giữ vững. Các chương trình mục tiêu quốc gia đã trở thành các phong trào sâu rộng trong toàn tỉnh, nhận được sự hưởng ứng tích cực của nông dân và đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Để tiếp tục phát huy vai trò của cơ quan, đơn vị, địa phương, Hội Nông dân các cấp, góp phần hoàn thành thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi” trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Phong trào thi đua) với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phổ biến, quán triệt, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 06-NQ/HNDTW ngày 05/02/2025 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về “Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trong giai đoạn mới”; Đề án số 20-ĐA/TU ngày 11/12/ 2025 của Tỉnh ủy Thái Nguyên về phát triển toàn diện khu vực nông thôn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2026 - 2030 nhằm tạo sự thống nhất từ nhận thức đến hành động trong cán bộ, hội viên nông dân đối với nhiệm vụ đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào Nông dân thi đua sản xuất,

kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trong giai đoạn mới.

b) Khích lệ tinh thần, cổ vũ nông dân trong tỉnh tích cực tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, có ý chí vươn lên làm giàu chính đáng, thi đua phát huy mọi nguồn lực phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống, giảm nghèo bền vững, góp phần thực hiện thắng lợi các chủ trương, chính sách về phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới của tỉnh Thái Nguyên.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Phong trào thi đua là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cơ quan, đơn vị, địa phương; các doanh nghiệp và Nhân dân. Đề cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

b) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng, đồng bộ, xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, thiết thực, phù hợp với thực tiễn ở địa phương tạo được sự đồng thuận của các tầng lớp Nhân dân.

c) Việc đổi mới, nâng cao chất lượng Phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trong giai đoạn mới là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của các cấp Hội trên địa bàn tỉnh.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Phong trào thi đua để kịp thời phát hiện, biểu dương, có hình thức khen thưởng động viên, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua.

đ) Việc tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phải bảo đảm thiết thực, hiệu quả, có phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn kết quả thực hiện phong trào với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và công tác thi đua, khen thưởng hằng năm.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các phong trào thi đua với chủ đề, nội dung phù hợp; phân đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và tập trung thi đua thực hiện các nội dung chủ yếu sau:

1. Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tích cực thi đua sản xuất, kinh doanh; tăng cường liên kết, chú trọng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, phát triển các nông sản chủ lực của tỉnh. Khuyến khích, vận động các nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc phát huy vai trò nòng cốt trong phát triển nông nghiệp, nông thôn, gắn kết cộng đồng nông dân, tích cực tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân khác phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, thoát nghèo và làm giàu chính đáng.

2. Thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ, khai thác tiềm năng, thế mạnh về đất đai, lao động, nguồn vốn để đầu tư phát triển sản xuất nông sản gắn với bảo vệ môi trường nông thôn, sản xuất, kinh doanh đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm hướng tới sản xuất hữu cơ.

3. Thi đua sáng tạo, mạnh dạn ứng dụng khoa học, kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh nhằm đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế cao; áp dụng mô hình sản xuất gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ nông sản, hàng hóa hướng tới sản xuất, kinh doanh theo chuỗi giá trị.

4. Đẩy mạnh phát triển các hình thức kinh tế tập thể, tổ chức lại sản xuất trong nông nghiệp; ứng dụng chuyển đổi số trong việc xây dựng, quảng bá, quản lý, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm nông sản cho nông dân.

5. Hướng dẫn, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, tạo thêm nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động ở nông thôn (giúp đỡ những hộ nghèo, hộ chính sách, hộ gặp hoàn cảnh khó khăn ở địa phương vượt qua nghèo khó vươn lên). Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, có tinh thần đoàn kết tương thân tương ái, giúp đỡ hộ chính sách, hộ có hoàn cảnh khó khăn cùng làm giàu và giảm nghèo bền vững.

6. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Phong trào tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, nhân rộng những mô hình, điển hình tiên tiến; kịp thời khen thưởng, động viên các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong xây dựng Phong trào.

7. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất nông nghiệp, quản lý vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ nông sản; khuyến khích phát triển sản phẩm OCOP, thương mại điện tử, các mô hình sản xuất nông nghiệp xanh, tuần hoàn, hữu cơ, thích ứng với biến đổi khí hậu.

III. TIÊU CHÍ, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với tập thể cấp cơ sở

- Chi hội nông dân: Tổ chức tốt phong trào thi đua, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế và giải quyết việc làm. Hằng năm, có từ 60% trở lên số hộ nông dân đăng ký danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp và có từ 50% trở lên số hộ nông dân đăng ký đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp” trên tổng số hộ nông dân đăng ký tham gia thi đua.

- Hội Nông dân cấp xã: Tổ chức tốt Phong trào thi đua, đoàn kết giúp nhau phát triển kinh tế và giải quyết việc làm. Hằng năm, có từ 60% trở lên số hộ nông dân đăng ký danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp và có từ 50% trở lên số hộ nông dân đạt danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp” trên tổng số hộ nông dân đăng ký tham gia thi đua.

b) Đối với tập thể có chức năng, nhiệm vụ trong chỉ đạo, tham mưu triển khai, tổ chức phong trào thi đua

- Ban hành kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện phong trào thi đua đầy đủ, kịp thời, phù hợp thực tiễn. Tổ chức triển khai phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; có mô hình mới, cách làm hay được nhân rộng.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, kiểm tra, sơ kết, tổng kết; phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Có từ 02 năm liên tục hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Đối với Hộ nông dân

- Có thành tích tiêu biểu trong lao động, sản xuất, kinh doanh; mạnh dạn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số vào sản xuất đạt hiệu quả kinh tế cao. Được công nhận danh hiệu “Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi cấp tỉnh” từ 02 lần trở lên trong giai đoạn.

- Có mô hình sản xuất hiệu quả, tạo việc làm thường xuyên cho lao động tại địa phương hoặc tích cực hỗ trợ hộ nghèo, hộ khó khăn phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập.

- Tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội, xây dựng nông thôn mới và các phong trào thi đua tại địa phương.

2. Đối tượng thi đua

a) Sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng các cấp; các đơn vị thuộc và trực thuộc sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã; tập thể, cá nhân tham gia Phong trào thi đua.

b) Hội Nông dân cấp xã; Chi hội nông dân; Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh, dịch vụ thuộc lĩnh vực nông, lâm nghiệp, thủy sản, tiểu thủ công nghiệp, lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, có thành viên trong hộ là hội viên Hội Nông dân.

3. Thời gian thi đua

Phong trào thi đua được tổ chức từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết tháng 12/2030.

4. Hình thức khen thưởng

a) Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Giấy khen của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, đổi mới công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp, đoàn kết nông dân tham gia phong trào

a) Các cấp Hội tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào gắn với việc triển khai các nhiệm vụ, chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, các chương trình, đề án về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.

b) Gắn tuyên truyền, vận động nông dân tham gia phong trào với hỗ trợ xây dựng mô hình điểm, trình diễn trong phát triển nông nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã. Thường xuyên đăng tải, tuyên truyền các tấm gương điển hình, những mô hình hay, cách làm hiệu quả trên hệ thống truyền thông của Hội.

c) Đẩy mạnh thành lập đa dạng các Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; gắn việc thực hiện phong trào với các hoạt động “Nhà nông sáng tạo”, “Nhà nông đua tài” và phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”.

d) Phân công cán bộ Hội định kỳ tham gia các cuộc sinh hoạt của Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; tham dự và mời đại diện cấp ủy, chính quyền cùng cấp tham dự hội nghị sơ kết, tổng kết, các cuộc sinh hoạt quan trọng của Câu lạc bộ để kịp thời định hướng hoạt động, tháo gỡ khó khăn cho các thành viên.

đ) Chủ động tổ chức các hội thảo, diễn đàn, tọa đàm; tham mưu, đề xuất với cấp ủy, chính quyền cùng cấp tổ chức các hội nghị đối thoại để nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi phản ánh tâm tư, nguyện vọng, tham gia phản biện xã hội về cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn, kinh tế tập thể.

2. Phát huy vai trò của các cấp Hội trong hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc phát triển sản xuất, kinh doanh

a) Chủ động kết nối, hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc hợp tác, liên kết với doanh nghiệp, hợp tác xã để sản xuất theo chuỗi giá trị; liên kết với doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà nước để chuyển giao ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản.

b) Tăng cường hỗ trợ xây dựng và nhân rộng các mô hình nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, công nghệ cao, an toàn thực phẩm; nông nghiệp kết hợp công nghiệp chế biến, tái chế phế, phụ phẩm nông nghiệp; nông nghiệp kết hợp du lịch, dịch vụ kinh doanh nông sản; xây dựng, đăng ký nhãn hiệu sản phẩm; quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ nông sản, hàng hóa; thông tin kịp thời những thay đổi của thị trường nông sản trong nước và thị trường nhập khẩu nông sản cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc.

c) Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia thành lập mới, củng cố nâng cao hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp.

d) Tạo điều kiện cho các hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia các dự án vay vốn từ nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, vốn ủy thác của các ngân hàng thương mại để mở rộng phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc

a) Các cấp Hội chủ động khảo sát, nắm bắt nhu cầu và đẩy mạnh tư vấn, hướng nghiệp cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc; bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng gắn với việc hỗ trợ xây dựng mô hình điểm về nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số.

b) Tập trung đào tạo, bồi dưỡng cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực để trở thành giám đốc hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, nhất là về các kỹ năng quản lý, quản trị, kỹ năng số.

c) Tổ chức hiệu quả các hoạt động đưa nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm ở trong và ngoài nước; kết nối các Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi liên kết, hợp tác theo khu vực, theo vùng; tăng cường trao đổi, chia sẻ những mô hình hay, cách làm hiệu quả trên nền tảng số Nông dân Việt Nam.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia giảm nghèo bền vững

a) Đẩy mạnh vận động, khuyến khích nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia truyền nghề, đào tạo, hướng dẫn, hỗ trợ cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo vươn lên thoát nghèo và làm giàu.

b) Khuyến khích, vận động các hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia hợp tác, liên kết với các hộ nông dân khác để mở rộng quy mô sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

c) Động viên nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tích cực tham gia các hoạt động an sinh xã hội ở địa phương, ủng hộ các chương trình, hoạt động do các cấp Hội tổ chức để hỗ trợ các hộ nông dân nghèo có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững.

5. Đổi mới công tác đánh giá, kiểm tra, sơ kết, tổng kết phong trào

a) Nâng cao chất lượng và tổ chức thực hiện tốt công tác bình xét danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp đảm bảo kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, đúng quy định. Chú trọng khen thưởng những hộ ở địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

b) Bố trí, tạo điều kiện cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia bình xét, lựa chọn, đề xuất các cấp Hội Nông dân quyết định công nhận danh hiệu hộ sản xuất, kinh doanh giỏi và tôn vinh, khen thưởng các hộ nông dân sản xuất, kinh doanh tiêu biểu, các hợp tác xã điển hình.

c) Chú trọng rà soát, quản lý số lượng Hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; thường xuyên tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm, kịp thời phát hiện, cập nhật, điều chỉnh các quy định, hướng dẫn thực hiện phong trào phù hợp với tình hình thực tiễn.

d) Các cấp Hội định kỳ tổ chức xét công nhận danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, sơ kết, tổng kết phong trào để biểu dương, tôn vinh các tấm gương nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, hợp tác xã tiêu biểu; khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh là Cơ quan thường trực Phong trào thi đua, chịu trách nhiệm:

a) Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện phong trào của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Xây dựng tiêu chí đánh giá, chấm điểm thi đua khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

b) Phối hợp với các cơ quan truyền thông tuyên truyền về nội dung, ý nghĩa của phong trào.

c) Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến cấp tỉnh. Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) kết quả Phong trào thi đua của năm trước 15 tháng 12 hằng năm, kết quả phong trào thi đua giai đoạn 2026 - 2030 vào tháng 12 năm 2030.

d) Về công tác khen thưởng:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ thực hiện lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện phong trào của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

- Trường hợp tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, đột xuất, tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng lớn trên toàn tỉnh, Hội Nông dân tỉnh chủ động, kịp thời phối hợp với Sở Nội vụ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương khen thưởng; lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc phong trào thi đua gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định.

2. Sở Nội vụ chịu trách nhiệm:

a) Xây dựng Hướng dẫn khen thưởng khi sơ kết, tổng kết cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đồng ý chủ trương khen thưởng;

b) Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện phong trào của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh; thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc phong trào thi đua khi sơ kết, tổng kết hoặc có thành tích xuất sắc, đột xuất, tiêu biểu, có phạm vi ảnh hưởng lớn trên toàn tỉnh.

3. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Kế hoạch này và quy định cụ thể cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn khen thưởng theo thẩm quyền.

4. Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh; Trung tâm Thông tin tỉnh Thái Nguyên tích cực tổ chức tuyên truyền sâu rộng về Phong trào thi đua.

Đề nghị các cấp, các ngành, các đơn vị, địa phương trên toàn tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Hội Nông dân tỉnh) xem xét, quyết định./.